

Name: _____

STT	Cấu trúc	Nghĩa
1		Đạt mục tiêu
2	Be/ get involved in	
3		Chia nhỏ ra
4		Kêu gọi, cần, đòi hỏi
5	Cognitive impairment	
6	Donate st to sb/ st = make a donation to sb/ st	
7		Cải trang, đóng giả
8	Extra-curricular activity	
9	Get over = recover from	
10		Phân phát, tặng, tiết lộ
11	Have attitudes to/ towards	
12	Have difficulty (in) doing st	
13		Mất thính giác
14	In need of	
15		Hòa nhập vào
16	Launch a campaign to do st	
17	Make friends with sb	Kết bạn với ai
18	Raise awareness about/ of st	
19		Quyên góp tiền cho cái gì/ làm gì
20		Thể hiện sự tôn trọng đối với ai/ cái gì